

- Ứng dụng phẫu thuật
- Hỗ trợ chế độ tương phản
- Hỗ trợ khả năng hướng dẫn sinh thiết
4.2. Đầu dò Convex tần số dải rộng siêu âm bụng tổng quát
- Dải tần số thăm khám: $\leq 2 - \geq 6$ MHz
- Số chân tử: ≥ 128 chân tử
- Trường nhìn 2D : $\geq 72^\circ$
- Khẩu độ quét: ≥ 63 mm
- Mode thu ảnh phải có: Doppler màu, sóng xung, tần số lặp xung cao (High PRF), Doppler năng lượng (CPA), Doppler năng lượng có hướng, tia đa hướng, bộ lọc nhiễu lốm đốm, hòa âm mô Harmonic.
- Chế độ tương phản
- Hỗ trợ khả năng hướng dẫn sinh thiết
- Ứng dụng siêu âm ổ bụng tổng quát tối thiểu có: người lớn và trẻ em, bao gồm: mạch máu, ruột, sản khoa, phụ khoa, tuyến tiền liệt và các ứng dụng can thiệp
4.3. Đầu dò Sector tần số dải rộng cho thăm khám tim người lớn
- Dải tần số thăm khám: $\leq 2 - \geq 4$ MHz
- Số chân tử: ≥ 80 chân tử
- Trường nhìn 2D : $\geq 90^\circ$
- Khẩu độ quét: ≥ 20 mm
- Mode thu ảnh: 2D, Doppler liên tục, Doppler màu, sóng xung, tần số lặp xung cao (High PRF), Doppler mô, bộ lọc nhiễu lốm đốm, hòa âm mô Harmonic, tự động tối ưu hóa hình ảnh
- Doppler màu mạch vành
- Hỗ trợ khả năng hướng dẫn sinh thiết
- Ứng dụng: tim người lớn, tim nhi, doppler xuyên sọ, ổ bụng
5. Phần mềm thăm khám tối thiểu có:
5.1. Các phần mềm thăm khám lâm sàng
- Phần mềm siêu âm bụng tổng quát (bao gồm cả mạch máu trong ổ bụng và mạch máu thận)
- Phần mềm siêu âm mạch máu (bao gồm siêu âm Doppler xuyên sọ)
- Phần mềm siêu âm mô mềm
- Phần mềm siêu âm cơ xương khớp
- Phần mềm siêu âm tim người lớn
- Phần mềm siêu âm sản khoa
- Phần mềm siêu âm phụ khoa
5.2. Phần mềm siêu âm mạch máu
- Các giao thức động mạch cảnh trái và phải
- Tỷ lệ ICA / CCA
- Nhãn cho tất cả các động mạch và tĩnh mạch trong ổ bụng, phân đoạn trái và phải cho mạch của thận
- Nhãn động mạch và tĩnh mạch chi dưới hai bên
- Nhãn động mạch và tĩnh mạch chi trên hai bên
- Giảm phân trăm đường kính và diện tích
- Gói đo ghép mạch máu
- Ghi chú của người sử dụng